

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN
Bản án số: 60/2024/HS-PT
Ngày 12-12-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuệ;

Ông Vi Đức Trí.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vi Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Tuấn Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 89/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Hoàng Ngọc A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2024/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Hoàng Ngọc A (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 20-01-2000 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú: Số B, đường C, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Số B, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B và bà Đào Thị L; có chồng là Lý Văn D và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/12/2023 đến nay, hiện nay tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút, ngày 22/12/2023, tại khu vực trước nhà số A, đường N, phường Đ, thành phố L, tổ công tác Công an thành phố L bắt quả tang Đào Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Đào Văn N 01 gói nhựa màu xanh, thu giữ trong túi quần bên trái đang mặc của Đào Văn N 01 gói nhựa màu xanh có cùng kích thước 01cm x 1,8cm, đều chứa chất bột màu trắng. Đào Văn N khai nhận đó đều là ma túy H. Ngoài ra, còn tạm giữ của Đào Văn N 01 điện thoại hiệu Oppo màu xanh lắp sim số 0987.009.101. Khám xét khẩn cấp nơi ở và kiểm tra đồ đạc cá nhân của Đào Văn N tiếp tục thu giữ ma túy, Đào Văn N khai mua ma túy về mục đích để sử dụng.

Kiểm tra điện thoại di động Oppo màu xanh lắp sim số 0987.009.101 thu giữ của Đào Văn N phát hiện tại ứng dụng Zalo có nội dung tin nhắn mua số lô tư nhân với zalo "Ngọc Ánh" trong các ngày 19, 20, 21/12/2023. Đào Văn N khai nhận trong các ngày 19, 20, 21/12/2023 Đào Văn N đã nhắn tin mua số lô tư nhân theo kết quả xổ số miền B với Hoàng Ngọc A. Căn cứ lời khai của Đào Văn N, Cơ quan điều tra đã triệu tập Hoàng Ngọc A để xác minh làm rõ. Hoàng Ngọc A thừa nhận được bán số lô tư nhân cho Đào Văn N các ngày 19, 20, 21/12/2023 sau đó chuyển cho Hoàng Thị Lan A, sinh năm 1997; địa chỉ: Số F, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để hưởng phần trăm chênh lệch. Hoàng Ngọc A đã giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số imei 353115100121481 lắp sim số 0386.333.813. Kiểm tra điện thoại trên của Hoàng Ngọc A phát hiện ứng dụng zalo có nội dung tin nhắn bán số lô tư nhân với Đào Văn N trong các ngày 19, 20, 21/12/2023 và tin nhắn mua số lô tư nhân với zalo L1 ngày 09/12/2023.

Quá trình điều tra xác định: Lợi dụng kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày, Đào Văn N và Hoàng Ngọc A có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô tư nhân, cụ thể:

Ngày 19/12/2023, Đào Văn N đánh với Hoàng Ngọc A 100 điểm lô bằng 2.250.000 đồng; 100 điểm lô xiên 3 bằng 100.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 2.350.000 đồng. Căn cứ kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, số lô, lô xiên Đào Văn N trúng thưởng là 100 điểm x 02 lần xuất hiện lô bằng 16.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc và thắng bạc của Đào Văn N và Hoàng Ngọc A là 18.350.000 đồng.

Ngày 20/12/2023, Đào Văn N đánh với Hoàng Ngọc A 100 điểm lô bằng 2.250.000 đồng; 150 điểm lô xiên 3 bằng 150.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 2.400.000 đồng. Căn cứ kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, số lô, lô xiên Đào Văn N trúng thưởng là 100 điểm bằng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc và thắng bạc của Đào Văn N và Hoàng Ngọc A là 10.400.000 đồng.

Ngày 21/12/2023, Đào Văn N đánh với Hoàng Ngọc A 100 điểm lô bằng 2.250.000 đồng; 200 điểm lô xiên 3 bằng 200.000 đồng, 100 điểm lô xiên 4 bằng 100.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc là 2.550.000 đồng. Căn cứ kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, số lô, lô xiên Đào Văn N không trúng thưởng. Hành vi này của Đào Văn N và Hoàng Ngọc A không cấu thành tội đánh bạc.

Các hành vi đánh bạc của Đào Văn N và Hoàng Ngọc A bị phát hiện sau giờ mở thưởng do vậy Đào Văn N và Hoàng N1 phải chịu trách nhiệm về số tiền đánh lô đề và tiền trúng thưởng. Các bị cáo đã thanh toán tiền thắng thua với nhau.

Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2023/HS-ST ngày 14-8-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Đánh bạc. Ngoài ra, Bản án còn xử phạt bị cáo Đào Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội đánh bạc, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Đào Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng biện pháp tư pháp truy thu số tiền đánh bạc đối với các bị cáo, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Hoàng Ngọc A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Trước khi xét xử phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh đã nhận được 01 Đơn xin cải tạo tại địa phương của bị cáo Hoàng Ngọc A, có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nội dung đơn bị cáo trình bày bị cáo đang nuôi con nhỏ 08 tháng tuổi, hoàn cảnh khó khăn do bản thân không có công việc ổn định, không có thu nhập, mẹ già đã quá tuổi lao động, không ai chăm sóc con nhỏ, đề nghị được cải tạo tại địa phương để nuôi con nhỏ; nộp 02 biên lai thu tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và tiền truy thu 4.750.000 đồng; nộp 01 phiếu thu ủng hộ quỹ vì người nghèo năm 2024 số tiền 1.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Ngọc A rút một phần nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo và trình bày lý do: Hiện nay bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ 08 tháng tuổi; trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định pháp luật, tham gia ủng hộ thiện nguyện; bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một cơ hội được cải tạo tại địa phương để làm lại cuộc đời và chăm sóc con nhỏ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và ấn định mức hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Đánh

bạc đối với bị cáo là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp tại cấp phúc thẩm Đơn xin cải tạo tại địa phương, có nội dung bị cáo đang nuôi con nhỏ 08 tháng, có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của Chính quyền địa phương và nộp các tài liệu thể hiện bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, tiền truy thu 4.750.000 đồng, tham gia hoạt động ủng hộ thiện nguyện tại địa phương; đây là tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo phạm tội lần đầu; mặc dù phạm tội 02 lần nhưng đều là tội ít nghiêm trọng và có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; đã nộp lại toàn bộ số tiền đánh bạc; có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Ngọc A thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như Bản án sơ thẩm đã tuyên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với bị cáo khác trong vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ để xác định: Bị cáo Hoàng Ngọc A và Đào Văn N có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô tư nhân; cụ thể: Ngày 19/12/2023 bị cáo Hoàng Ngọc A đã bán số lô cho bị cáo Đào Văn N, tổng số tiền đánh bạc là 18.350.000 đồng; ngày 20/12/2023 bị cáo Hoàng Ngọc A đã bán số lô đề cho bị cáo Đào Văn N, tổng số tiền đánh bạc là 10.400.000 đồng. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo Hoàng Ngọc A về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của bị cáo và áp dụng đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; cụ thể: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, khi phạm tội bị cáo đang mang thai nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc A mức hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Đánh bạc là thỏa đáng.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo và đã cung cấp tài liệu chứng cứ thể hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang nuôi con nhỏ 08 tháng tuổi; quá trình sinh sống tại địa phương chấp hành tốt các quy định, chính sách pháp luật, có xác nhận của Chính quyền địa phương; sau khi xét xử đã thực sự hối hận, bị cáo đã tự giác thi hành đầy đủ các quyết định của Bản án sơ thẩm về án phí hình sự sơ thẩm, tiền truy thu; tham gia ủng hộ thiện nguyện tại địa phương. Vì vậy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015. Mặc dù bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần nhưng các lần đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng bị xử lý hành chính, phạm tội lần đầu, không phải người phạm tội ngoan cố chống đối, côn đồ, dùng thủ đoạn xảo quyệt, có tính chất chuyên nghiệp...Ngoài ra, bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; trong thời gian được tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên; Hội đồng xét xử thấy bị cáo Hoàng Ngọc A1 điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa một phần về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm do có tình tiết mới.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ và phù hợp với nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng Ngọc A; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2024/HS-ST ngày 14-8-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt đối với bị cáo Hoàng Ngọc A, cụ thể:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 50, khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 12/12/2024.

Giao bị cáo Hoàng Ngọc A cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Ngọc A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Xác nhận bị cáo Hoàng Ngọc A đã nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và tiền truy thu 4.750.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo các Biên lai thu số 0000285 ngày 14/8/2024 và số 0000457 ngày 11/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 12/12/2024./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn;

- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;

- Bị cáo;

- UBND phường Vĩnh Trại, TP Lạng

Sơn;

- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Hình sự.

Lương Thị Nguyệt